

Số: 7879 /SXD-HĐXD

Quảng Ngãi, ngày 02 tháng 10 năm 2026

V/v báo cáo kết quả thẩm định
Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư
xây dựng công trình Xây dựng
đường lên thác Lụa, thôn Bà He

Kính gửi: Giám đốc Sở Xây dựng.

Sở Xây dựng nhận Tờ trình số 575/TTr-BQL ngày 23/9/2026 của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh (*gọi tắt là Chủ đầu tư*) về việc thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Xây dựng đường lên thác Lụa, thôn Bà He;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;

Căn cứ Luật đầu tư công số 58/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu thầu, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật hải quan, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật đầu tư, Luật đầu tư công, Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định số 210/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xây dựng về hợp đồng xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 27/QĐ-SXD ngày 21/01/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương thuộc Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND

tỉnh ban hành Quy định về một số nội dung quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 572/QĐ-UBND ngày 06/8/2026 của UBND tỉnh về việc công bố một phần Quy định Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 15/10/2025, Quyết định số 51/2025/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND tỉnh tiếp tục có hiệu lực;

Căn cứ Quyết định số 1664/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ủy quyền quyết định đầu tư xây dựng đối với các dự án có cấu phần xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 691/QĐ-UBND ngày 25/8/2026 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư và dự toán chi thường xuyên thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi để tiếp tục thực hiện trong năm 2026 (bao gồm vốn các năm trước chuyển sang);

Trên cơ sở Công văn số 3811/BQL-KTTĐ ngày 21/9/2026 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh về Kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và tổng mức đầu tư thuộc Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Xây dựng đường lên thác Lụa, thôn Bà He;

Sau khi xem xét hồ sơ, Sở Xây dựng báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình, như sau:

I. Thông tin chung về dự án:

1. Tên dự án: Xây dựng đường lên thác Lụa, thôn Bà He.
2. Nhóm dự án, loại, cấp công trình thuộc dự án, thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính thuộc dự án: Dự án nhóm C; công trình giao thông, cấp IV.
- Thời hạn sử dụng công trình: Theo tiêu chuẩn thiết kế.
3. Người quyết định đầu tư: Giám đốc Sở Xây dựng (*được ủy quyền theo Quyết định số 1664/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh*).
4. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh.
5. Địa điểm xây dựng: Xã Sơn Tây Hạ, tỉnh Quảng Ngãi.
6. Giá trị tổng mức đầu tư trình thẩm định: 2.185.000.000 đồng.
7. Nguồn vốn đầu tư: Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Theo Quyết định số 691/QĐ-UBND ngày 25/8/2026 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư và dự toán chi thường xuyên thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi để tiếp tục thực hiện trong năm 2026 (bao gồm vốn các năm trước chuyển sang).
8. Thời gian thực hiện: Năm 2026.
9. Các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật xây dựng được áp dụng, tham khảo:

Theo Công văn số 3811/BQL-KTTĐ ngày 21/9/2026 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh về Kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và tổng mức đầu tư thuộc Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây

dựng công trình Xây dựng đường lên thác Lụa, thôn Bà He.

10. Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Minh Trung.

II. Hồ sơ trình thẩm định:

1. Văn bản pháp lý:

- Quyết định số 691/QĐ-UBND ngày 25/8/2026 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư và dự toán chi thường xuyên thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi để tiếp tục thực hiện trong năm 2026 (bao gồm vốn các năm trước chuyển sang);

- Quyết định số 18/QĐ-BQL ngày 03/03/2025 của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất huyện Sơn Tây về việc phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư Công trình: Xây dựng đường lên thác Lụa, thôn Bà He Địa điểm xây dựng: Xã Sơn Tinh - huyện Sơn Tây;

- Quyết định số 26/QĐ-BQL ngày 03/3/2025 của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất huyện Sơn Tây về việc phê duyệt phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng Công trình: Xây dựng đường lên Thác Lụa, thôn Bà He; Địa điểm xây dựng: Xã Sơn Tinh, huyện Sơn Tây;

- Quyết định số 625/QĐ-BQL ngày 26/8/2026 của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ, dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư Công trình: Xây dựng đường lên thác Lụa, thôn Bà He;

- Công văn số 3811/BQL-KTTĐ ngày 21/9/2026 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh về Kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và tổng mức đầu tư thuộc Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Xây dựng đường lên thác Lụa, thôn Bà He.

- Các văn bản pháp lý liên quan.

2. Hồ sơ tài liệu dự án, khảo sát, thiết kế:

- Hồ sơ thiết kế công trình giao thông: Nền, mặt đường, thoát nước.

- Hồ sơ khảo sát địa hình đã được phê duyệt (không có hồ sơ khảo sát địa chất).

III. Nội dung hồ sơ trình thẩm định:

1. Quy mô chủ yếu:

- Cấp, loại đường: Đường GTNT cấp C (theo TCVN10380:2014)

- Tốc độ thiết kế: 15 Km/h

- Tải trọng trục thiết kế: 2,5 T.

- Chiều dài tuyến thiết kế: 577,79 m.

- Bề rộng nền đường: 4,5m; Bề rộng mặt đường: 3,5m; Bề rộng lề gia cố:

2x0,5m; Dốc ngang mặt đường và lề gia cố: 2%.

- Kết cấu mặt đường: BTXM M250 đá 2x4 dày 18cm.
- Thoát nước ngang: Tải trọng thiết kế: H30-XB80;

2. Giải pháp thiết kế:

Theo Công văn số 3811/BQL-KTTĐ ngày 21/9/2026 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh về Kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và tổng mức đầu tư thuộc Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Xây dựng đường lên thác Lụa, thôn Bà He. Cụ thể:

2.1. Hướng, bình đồ, trắc dọc tuyến:

- Hướng, bình đồ, trắc dọc tuyến thiết kế công trình được thiết kế cơ bản bám theo hiện trạng đường cũ.
- Trắc dọc tuyến được thiết kế bám theo nền đường cũ kết hợp nâng cao độ để phù hợp hiện trạng tuyến, đảm bảo tiêu chuẩn thiết kế.

2.2. Nền, mặt đường:

- Đối với nền đắp: Nền đường được đắp từng lớp bằng đất, chiều dày mỗi lớp không quá 30cm, đầm chặt đạt $K \geq 0,95$, mái nền đường đắp là 1:1,5, đánh cấp với bề rộng $B = 1\text{m}$ đối với những mái dốc tự nhiên $> 20\%$.
- Đối với nền đào: trước khi thi công lớp cấp phối đá dăm, nền đường được lu lèn đầm chặt $K \geq 0,95$; Đào lớp đá mặt, thay bằng đất đầm chặt $K \geq 0,95$ vị trí từ lý trình $\text{Km}0+313,82 - \text{Km}0+430,28$; Mái nền đường đào là 1:1.

2.3. Mặt đường: Tải trọng trục tính toán $P = 2,5T$. Kết cấu áo đường tính như sau: BTXM M250 đá 2x4, dày 18cm; Lót bao nilon phòng nước; Móng CPDD loại 1 dày 12cm; Nền đường lu lèn đầm chặt K95.

2.4. Công thoát nước: Gồm 01 công 2H(3x3)m, giải pháp thiết kế như sau:

- Thân công bằng BTCT M300 đá 1x2, đổ tại chỗ; Móng thân công bằng bê tông M150 đá 2x4 dày 30cm; Đắp cát lắng nước đầm chặt K95 ở hai bên mang công đến đỉnh công; Thượng, hạ lưu công: Móng tường đầu, móng tường cánh, sân công, chân khay sân công bằng bê tông M150 đá 2x4; Thân tường đầu, tường cánh bằng bê tông M150 đá 2x4; Kết cấu mái taluy phạm vi công được gia cố bằng bê tông M150 đá 2x4 dày 12cm. Hệ thống tầng lọc ngược được bố trí dọc theo chiều dài gia cố mái taluy, xếp đá 2x4 làm tầng lọc, bên ngoài được bọc vải địa kỹ thuật loại không dệt, bố trí ống D49 cách khoảng 3m/ống để thoát nước. Chân khay taluy bằng bê tông M150 đá 2x4.

2.5. Rãnh bê tông: Rãnh hình thang thoát nước dọc bằng kết cấu bằng BTXM M150 đá 2x4, dày 12cm.

2.6. Hệ thống ATGT: Hệ thống ATGT tuân thủ theo “Quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT”.

IV. Phạm vi, cơ sở và nguyên tắc thẩm định

1. Phạm vi thẩm định

- Việc thẩm định được thực hiện trong phạm vi các nội dung thuộc trách nhiệm của cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư theo quy định của pháp luật về xây dựng và quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

- Thẩm định nội dung quy định tại khoản 3 Điều 26 Luật Xây dựng năm 2025 (trừ nội dung thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và tổng mức đầu tư đã được Chủ đầu tư thẩm định tại Công văn số 3811/BQL-KTTĐ ngày 21/9/2026 theo quy định tại khoản 7 Điều 31 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 và khoản 3 Điều 7 Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ), cụ thể:

- Sự phù hợp của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật với chủ trương đầu tư (nếu có);
- Các yếu tố bảo đảm tính khả thi, hiệu quả của dự án; xác định tổng mức đầu tư xây dựng;
- Sự phù hợp của thiết kế xây dựng với nhiệm vụ thiết kế xây dựng;
- Sự phù hợp của thiết kế công nghệ với các yêu cầu của dự án (đối với dự án có thiết kế công nghệ);
- Việc thực hiện thủ tục về môi trường theo pháp luật về bảo vệ môi trường; Hình thức quản lý dự án;
- Các nội dung khác theo quy định của pháp luật có liên quan và yêu cầu của người quyết định đầu tư;

2. Nguyên tắc thẩm định

- Theo quy định tại khoản 5 Điều 7 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ, cụ thể:

Sở Xây dựng không chịu trách nhiệm về quy trình thực hiện, nội dung, kết quả thực hiện của các văn bản pháp lý đã được cơ quan, người có thẩm quyền khác chấp thuận, thẩm định, phê duyệt hoặc giải quyết trước đó; không chịu trách nhiệm về việc người quyết định đầu tư, chủ đầu tư, cơ quan có liên quan thực hiện các bước tiếp theo không đúng với nội dung, yêu cầu đã nêu tại kết quả thực hiện thủ tục hành chính. Sở Xây dựng không chịu trách nhiệm về các nội dung đã được Chủ đầu tư thẩm định tại Công văn số 3811/BQL-KTTĐ ngày 21/9/2026.

- Theo khoản 1 Điều 7 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP của Chính phủ, đơn vị trình thẩm định chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ; Chủ đầu tư và các nhà thầu tư vấn (tư vấn khảo sát, tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm tra (nếu có), tư vấn thẩm định giá (nếu có)) chịu trách nhiệm về tính pháp lý, chính xác của số liệu hồ sơ trình thẩm định, cơ quan thẩm định không chịu trách nhiệm về số liệu, kết quả tính toán trong hồ sơ đã được chủ đầu tư tổ chức thẩm tra, nghiệm thu, trình thẩm định.

- Theo khoản 1 Điều 25 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP của Chính phủ: Nhà thầu tư vấn thiết kế chịu trách nhiệm về chất lượng thiết kế xây dựng do mình thực hiện; việc thẩm tra, thẩm định và phê duyệt thiết kế xây dựng của cá nhân, tổ chức, chủ đầu tư, người quyết định đầu tư hoặc cơ quan chuyên môn về xây dựng không thay thế và không làm giảm trách nhiệm của nhà thầu tư vấn thiết kế đối với chất lượng thiết kế xây dựng do nhà thầu tư vấn thiết kế thực hiện.

V. Kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư:

1. Sự phù hợp của Báo cáo kinh tế kỹ thuật với chủ trương đầu tư:

Đây là dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi nên theo quy định tại điểm d khoản 6 Điều 19 Luật Đầu tư công 2024 không phải quyết định chủ trương đầu tư.

2. Các yếu tố bảo đảm tính khả thi, hiệu quả của dự án; xác định tổng mức đầu tư xây dựng.

2.1. Các yếu tố bảo đảm tính khả thi, hiệu quả của dự án

- Các yếu tố bảo đảm tính khả thi:

Nguồn vốn, khả năng huy động vốn theo tiến độ: Dự án đã được bố trí vốn tại Quyết định số 691/QĐ-UBND ngày 25/8/2026 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư và dự toán chi thường xuyên thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi để tiếp tục thực hiện trong năm 2026 (bao gồm vốn các năm trước chuyển sang) nên đảm bảo về tính khả thi.

- Hiệu quả của dự án: Góp phần hoàn thiện hạ tầng giao thông trên địa bàn xã Sơn Tây Hạ, đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

2.2. Xác định tổng mức đầu tư xây dựng.

a) Sự đầy đủ, tính hợp lệ của hồ sơ trình thẩm định tổng mức đầu tư xây dựng: Tổng mức đầu tư đã được Chủ đầu tư thẩm định tại Công văn số 3811/BQL-KTTĐ ngày 21/9/2026 theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ. Chủ đầu tư bổ sung các bảng báo giá đối với các vật liệu không có trong thông báo giá của Sở Xây dựng.

b) Kiểm tra kết quả hoàn thiện tổng mức đầu tư xây dựng và nội dung tiếp thu, giải trình của chủ đầu tư theo yêu cầu của cơ quan chuyên môn về xây dựng, đơn vị tư vấn thẩm tra:

Theo nội dung tổng mức đầu tư do Chủ đầu tư thẩm định: Chi phí quản lý dự án có chi phí thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán là chưa phù hợp. Theo quy định tại bảng 1.1 Phần II Phụ lục VIII kèm theo Thông tư số

38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026: áp dụng cho thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và dự toán xây dựng. Do đó, giảm trừ chi phí này trong hạng mục chi phí quản lý dự án.

c) Sự phù hợp tổng mức đầu tư xây dựng so với sơ bộ tổng mức đầu tư và nội dung, yêu cầu của dự án: Dự án chỉ lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình; tổng mức đầu tư xây dựng được lập phù hợp với nội dung, yêu cầu của dự án.

d) Yêu cầu chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ và tổng mức đầu tư xây dựng để trình người quyết định đầu tư phê duyệt: bổ sung các bảng tính kết cấu, đơn giá vật liệu đối với các vật liệu không có thông báo giá của Sở Xây dựng.

Tổng mức đầu tư xây dựng: **2.802.457.000** đồng.

(Bằng chữ: Hai tỷ, tám trăm lẻ hai triệu, bốn trăm năm mươi bảy ngàn đồng chẵn).

Trong đó:

TT	Nội dung chi phí	Giá trị đề nghị thẩm định	Giá trị sau thẩm định	Tăng (+), giảm (-)
1	Chi phí xây dựng	2.340.767.000	2.340.767.000	0
2	Chi phí quản lý dự án	92.276.000	86.576.000	-5.700.000
3	Chi phí tư vấn xây dựng	216.304.000	216.304.000	0
4	Chi phí khác	25.360.000	25.360.000	0
5	Chi phí dự phòng	140.293.000	133.450.000	-6.843.000
	Tổng cộng	2.815.000.000	2.802.457.000	-12.543.000

Nguyên nhân giảm: Theo nội dung tổng mức đầu tư do Chủ đầu tư thẩm định: Chi phí quản lý dự án có chi phí thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán là chưa phù hợp. Theo quy định tại bảng 1.1 Phần II Phụ lục VIII kèm theo Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026: áp dụng cho thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và dự toán xây dựng. Do đó, giảm trừ chi phí này trong hạng mục chi phí quản lý dự án.

3. Sự phù hợp của thiết kế xây dựng với nhiệm vụ thiết kế xây dựng: Thiết kế xây dựng đã được Chủ đầu tư thẩm định tại Công văn số 3811/BQL-KTTĐ ngày 21/9/2026 phù hợp với nhiệm vụ được duyệt tại Quyết định số 625/QĐ-BQL ngày 26/8/2026 của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh.

4. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập dự án đầu tư xây dựng, thiết kế bản vẽ thi công; điều kiện năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của các cá nhân tham gia dự án: Đáp ứng theo nội dung tại Tờ trình số 575/TTr-BQL ngày 23/9/2026 của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh.

5. Sự phù hợp của thiết kế bản vẽ thi công với quy hoạch làm cơ sở lập dự án theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị định 217/2026/NĐ-CP của Chính phủ: Đây là tuyến đường Ka Năng – Bà He (Ký hiệu ĐX.11) đã được phê duyệt Quy hoạch tại Quyết định số 2589/QĐ-UBND ngày 20/12/2017 của Chủ tịch UBND xã Sơn Tây (trước đây).

6. Khả năng kết nối với hạ tầng kỹ thuật khu vực: Điểm đầu tuyến kết nối với tuyến đường hiện hữu.

7. Sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và việc áp dụng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật: đã được Chủ đầu tư thẩm định tại Công văn số 3811/BQL-KTTĐ ngày 21/9/2026.

8. Sự đáp ứng yêu cầu của thiết kế bản vẽ thi công về bảo đảm an toàn công trình và biện pháp bảo đảm an toàn công trình lân cận; đánh giá giải pháp thiết kế về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (nếu có): đã được Chủ đầu tư thẩm định tại Công văn số 3811/BQL-KTTĐ ngày 21/9/2026.

9. Sự phù hợp của thiết kế công nghệ với các yêu cầu của dự án (đối với dự án có thiết kế công nghệ): Dự án không có thiết kế công nghệ.

10. Việc thực hiện thủ tục về môi trường theo pháp luật về bảo vệ môi trường: Dự án không thuộc đối tượng thực hiện thủ tục về môi trường. Dự án chỉ cần quản lý môi trường trong giai đoạn thi công.

11. Hình thức quản lý dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh.

12. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật có liên quan và yêu cầu của người quyết định đầu tư: Không.

VI. Kết luận:

1. Kết luận: Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Xây dựng đường lên thác Lụa, thôn Bà He đủ điều kiện để trình phê duyệt và triển khai các bước tiếp theo.

2. Kiến nghị:

- Chủ đầu tư chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác của số liệu khảo sát hiện trạng, nội dung đã thẩm định. Kết quả thẩm định này không thay thế hoặc làm giảm nhẹ trách nhiệm của các đơn vị nêu trên đối với sai sót về khối lượng (nếu có) phát hiện trong quá trình thi công và thanh quyết toán công trình.

- Trong quá trình thi công, nếu tư vấn giám sát phát hiện những sai khác giữa thực tế và hồ sơ thiết kế phải báo với Chủ đầu tư để có biện pháp xử lý kịp thời.

- Chủ đầu tư phối hợp cùng TVGS, Tư vấn thiết kế phải kiểm tra xác định khối lượng từng hạng mục, cấp đất, đá, cự ly vận chuyển theo thực tế làm cơ sở nghiệm thu thanh toán. Căn cứ khối lượng, phạm vi công việc của dự án này để thực hiện rà soát, đối chiếu khi nghiệm thu; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng

trùng lắp khối lượng.

- Khẩn trương tổ chức lựa chọn nhà thầu, triển khai thi công hoàn thành công trình theo thời gian đã được phê duyệt.

Sở Xây dựng báo cáo Kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế-kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình, kính đề nghị Giám đốc Sở Xây dựng xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban QLDA ĐTXD các CTGT tỉnh;
- UBND xã Sơn Tây Hạ;
- GD Sở; PGD Sở (T.T.Tín);
- Lưu: VT, QLHXD(Binh).



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

ân Trung Tín